

Bản án số: 70/2022/HS-ST
Ngày 14-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thường Đông.

Bà Phan Thị Dòn.

Ông V Huy Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy Dương – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Mai Hoàn Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh S, sinh năm 1974 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 383/3/20 B, Phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: A2/29L1 tổ S, ấp M, xã V, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Thợ sơn nước; trình độ học vấn: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn Q và bà Triệu Thị B; bị cáo có vợ 01 người con sinh năm 2011; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 12/7/2013 bị Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định số: 4511/QĐ-UBND.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2020;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

*** Người tham gia tố tụng khác:**

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Thành T, sinh năm 1988 – (*vắng mặt*)

Nơi cư trú: B5/32 ấp H, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Phan Văn H, sinh năm 1990 – (*vắng mặt*)

Nơi cư trú: A1/31 ấp M, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Ông Võ Tuấn V, sinh năm 1996 – (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.

4. Bà Huỳnh Thị Quỳnh N, sinh năm 1999 – (vắng mặt)

Nơi cư trú: 27/5A ấp T, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Bà Dương Cao Hồng O, sinh năm 1992 – (vắng mặt)

Nơi cư trú: 32/53/41/11 H, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

6. Ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1992 – (vắng mặt)

Nơi cư trú: F2/17H ấp S, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 23/12/2020, Công an xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Bình Chánh tiến hành kiểm tra nhà số A2/29L1 tổ 6, ấp 1, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, do Nguyễn Thanh S làm chủ. Thời điểm kiểm tra trong nhà có các đối tượng Nguyễn Thanh S, Nguyễn Thành T, Phan Văn H, Huỳnh Thị Quỳnh N, Võ Tuấn V, Dương Cao Hồng O, Lưu Văn Q. Qua kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện trên tay phải của S đang cầm một gói thuốc lá hiệu Jet, bên trong có 01 (một) gói nylon hàn kín chứa tinh thể rắn không màu mà S khai nhận là ma túy tổng hợp để sử dụng cho bản thân nhưng khi có người mua thì sẽ bán kiếm lời nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng, đồng thời đưa tất cả những người có liên quan về trụ sở Công an xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh để làm việc.

Tiến hành test ma túy đối với S, T, H, N, V, O đều cho kết quả dương tính với ma túy loại Methamphetamine; riêng Q cho kết quả âm tính (Q khai trước đó có nghiện ma túy đá nhưng đã không sử dụng ma túy được 03 tháng). Vụ việc được Công an xã Vĩnh Lộc A lập hồ sơ ban đầu rồi chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh xử lý.

Tại kết luận giám định số: 206/KLGD ngày 31/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon thu giữ của Nguyễn Thanh S được niêm phong, cần giám định, là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0947g, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, S khai nhận bản thân có sử dụng ma túy đá và đã hoạt động mua bán trái phép chất ma túy được khoảng một tháng trước thời điểm bị bắt, đã bán cho nhiều người nghiện khác nhau, trong đó có T, V, H, Huỳnh Văn H và đều bán ma túy tại nhà của S. Khi người nghiện có yêu cầu được sử dụng ma túy tại nhà S hoặc do quan hệ bạn bè, S lấy ma túy cho vào bộ dụng cụ sử

dụng ma túy đá để sẵn trên bàn (ngay chân cầu thang trong nhà), để những người nghiện cùng sử dụng chung.

Cụ thể: Tối ngày 22/12/2020 do hết ma túy đá để bán và sử dụng cho bản thân, S đến khu vực chợ Bình Thành, quận Bình Tân mua 01 gói ma túy đá giá 800.000 đồng của một người phụ nữ tên Ngân (chưa rõ lai lịch) rồi quay về nhà và lấy một ít ma túy ra để sử dụng. Đến ngày 23/12/2020, trong lúc S đang ở nhà cùng với Như (bạn gái S) thì T, V đến nhà S; T hỏi mua của S 100.000 đồng ma túy đá để sử dụng (trả tiền sau), S đồng ý và lấy một ít ma túy đá bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá để T sử dụng trước rồi S, V sử dụng số ma túy đá còn sót lại. Lúc này, O, H1, H cũng vừa đến; H1 hỏi mua của S 200.000 đồng ma túy đá (01 gói ma túy đá giá 100.000 đồng, H1 nhờ S bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá để sử dụng tại nhà S, 01 gói ma túy đá giá 100.000 đồng H1 đem về), S đồng ý và bỏ ma túy đá vào bộ dụng cụ để H1 ngồi sử dụng; Còn lại một ít trong bộ dụng cụ, S, T, V, H cùng lấy sử dụng. Sau đó S đưa cho H1 01 gói ma túy đá, H1 trả cho S 200.000 đồng rồi bỏ đi. Một lúc sau, Quý đến chơi thì lực lượng Công an đến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang như trên.

Bên cạnh đó, S còn khai nhận đã bán ma túy cho nhiều người nghiện, cụ thể như sau:

- + S đã bán ma túy đá cho T nhiều lần vào tháng 12/2020, mỗi lần 01 gói ma túy đá giá 100.000 đồng, ngày 23/12/2020 bán cho T 01 gói ma túy đá giá 100.000 đồng và T đã sử dụng gói ma túy đá này tại nhà S nhưng chưa trả tiền.

- + S đã bán ma túy đá cho H 02 lần, mỗi lần 01 gói ma túy đá giá 100.000 đồng vào ngày 19/12/2020 và 21/12/2020.

- + S đã bán ma túy đá cho V 01 gói ma túy đá giá 200.000 đồng vào ngày 20/12/2020.

- + S đã bán ma túy đá cho H1 nhiều lần, mỗi lần 01 gói ma túy đá giá từ 200.000 đồng – 300.000 đồng vào ngày 28/11/2020, 02/12/2020, 09/12/2020; riêng ngày 23/12/2020, S bán cho H1 02 gói ma túy đá giá 100.000 đồng/01 gói.

Ngoài ra, S còn “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” cho nhiều người, nhiều lần bằng hình thức cung cấp ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy, địa điểm cho người nghiện sử dụng ma túy và hưởng lợi thông qua việc được sử dụng số ma túy còn sót lại trong bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá sau khi người nghiện đã sử dụng. Bên cạnh đó, thỉnh thoảng sau khi N giúp S dọn dẹp nhà cửa và nấu ăn thì S còn cho N sử dụng ma túy đá còn lại trong bộ dụng cụ sử dụng ma túy; Riêng O cũng được S cho sử dụng chung ma túy đá 02 lần đều tại nhà S vào tháng 4/2020 và ngày 18/12/2020). Loại ma túy mà S sử dụng và bán cho người nghiện, tổ chức cho người nghiện sử dụng đều là Methamphetamine và đều được thực hiện tại nhà S.

Về vật chứng:

- 1/ 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (qua giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,0947g).

- 2/ 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet.

3/ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

4/ 01 ống hút nhựa màu trắng sọc vàng (01 đầu nhọn, 01 đầu hàn kín).

5/ 01 ống hút nhựa màu trắng đục (01 đầu nhọn).

6/ 01 cây kéo bằng kim loại.

7/ 01 quẹt gas.

8/ Số tiền 450.000 đồng, thu giữ của S (trong đó có 200.000 đồng là tiền bán ma túy cho H1).

9/ Số tiền 100.000 đồng, thu giữ của T (tiền T mua ma túy của S, chưa kịp đưa thì đã bị bắt giữ).

Tại bản cáo trạng số: 27/CT-VKS ngày 25 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251 và điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh S từ 07 đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; và từ 07 đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (qua giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,0947g); 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 ống hút nhựa màu trắng sọc vàng (01 đầu nhọn, 01 đầu hàn kín); 01 ống hút nhựa màu trắng đục (01 đầu nhọn); 01 cây kéo bằng kim loại; 01 quẹt gas.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 100.000 đồng, thu giữ của T và Số tiền 200.000 đồng, thu giữ của S.

- Giao trả lại cho bị cáo S số tiền 250.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh S khai nhận hành vi như Cáo trạng đã truy tố, bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố đúng, không oan, sai; bị cáo rất ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt mức án thấp nhất để bị cáo sớm quay về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét thấy lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật

chứng của vụ án, Kết luận giám định và các T liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận ngày 23/12/2020 bị cáo Nguyễn Thanh S đã thực hiện hành vi tàng trữ 0,0947g ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, với mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng khi có người nghiện hỏi mua thì sẽ bán lại để kiếm lời thì bị công an bắt quả tang tại địa chỉ A2/29L1 tổ 6, ấp 1, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Ngoài ra, trong ngày 23/12/2020 bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy loại Methamphetamine cho Nguyễn Thành T và Huỳnh Văn H tại nhà của bị cáo địa chỉ A2/29L1 tổ 6, ấp 1, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh; sau khi bán ma túy cho T và H1, bị cáo cung cấp dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy và cho T, H1, Võ Tuấn V, Phan Văn H cùng sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của bị cáo.

Ngoài ngày 23/12/2020 thì bị cáo còn nhiều lần bán ma túy loại Methamphetamine cho Phan Văn H (vào ngày 19/12/2020 và ngày 21/12/2020), bán ma túy cho Võ Tuấn V (vào ngày 20/12/2020), bán ma túy cho H1 (vào các ngày 28/11/2020, 02/12/2020, 09/12/2020), bán ma túy cho T nhiều lần vào tháng 12/2020 tại nhà của bị cáo; sau khi bán ma túy cho H, V, H1, T bị cáo còn cung cấp dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy và cho H, V, H1, T sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của bị cáo; bên cạnh đó, thỉnh thoảng sau khi Huỳnh Thị Quỳnh N giúp S dọn dẹp nhà cửa và nấu ăn thì S còn cho Như sử dụng ma túy đá còn lại trong bộ dụng cụ sử dụng ma túy; Riêng Dương Cao Hồng O cũng được S cho sử dụng chung ma túy đá 02 lần đều tại nhà S vào tháng 4/2020 và ngày 18/12/2020).

[2] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý và sử dụng chất ma túy của Nhà nước. Khi thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển được hành vi của mình nhưng vì tham lam, vụ lợi, bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[3] Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Thanh S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý và sử dụng chất ma túy của Nhà nước mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 12/7/2013 bị Ủy ban nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định số: 4511/QĐ-UBND nhưng bị cáo không chịu từ bỏ ma túy mà tiếp tục nghiện ma túy rồi cung cấp ma túy, dụng cụ và địa điểm sử dụng trái phép chất cho người khác để nhằm thu lợi bất chính. Do đó, Hội đồng xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian nhất định để răn

đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội; đồng thời buộc bị cáo nộp phạt bổ sung một khoản tiền nhất định để sung quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Tuy nhiên, xét thấy tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai cáo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

- 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (qua giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,0947g); 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 ống hút nhựa màu trắng sọc vàng (01 đầu nhọn, 01 đầu hàn kín); 01 ống hút nhựa màu trắng đục (01 đầu nhọn); 01 cây kéo bằng kim loại; 01 quạt gas. Xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với số tiền 100.000 đồng thu giữ của T và số tiền 200.000 đồng, thu giữ của S do H1 trả tiền mua ma túy (trong tổng số tiền 450.000 đồng thu giữ của bị cáo) là tiền mua bán trái phép chất ma túy nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với số tiền 250.000 đồng thu giữ của bị cáo, xét đây là T sản cá nhân của bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên giao trả lại cho bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Đối với người phụ nữ tên Ngân là người đã bán ma túy cho bị cáo S, Hiện chưa rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện tiếp tục truy tìm, khi nào tìm được xử lý sau.

[8] Đối với các người nghiện Phan Văn H, Võ Tuấn V, Dương Cao Hồng O, Nguyễn Thành T, Huỳnh Văn H, Huỳnh Thị Quỳnh N, Lưu Văn Quý xét không liên quan đến số ma túy thu giữ của bị cáo S nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh không truy cứu trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, hình phạt đối với bị cáo cũng như xử lý vật chứng vụ án và chấp nhận đề nghị của bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

[11] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh S 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 14 (mười bốn) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/12/2020.

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh S nộp phạt bổ sung số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng để nộp ngân sách nhà nước.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu (qua giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,0947g); 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Jet; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá; 01 (một) ống hút nhựa màu trắng sọc vàng (01 đầu nhọn, 01 đầu hàn kín); 01 (một) ống hút nhựa màu trắng đục (01 đầu nhọn); 01 (một) cây kéo bằng kim loại; 01 (một) quẹt gas.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: Số tiền 100.000 (một trăm nghìn) đồng thu giữ của Nguyễn Thành T và Số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng, thu giữ của bị cáo.

Trả lại cho bị cáo số tiền 250.000 (hai trăm năm mươi nghìn) đồng.

(tất cả vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/9/2021 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh và Giấy nộp tiền vào Kho bạc nhà nước ngày 19/3/2021 và 18/6/2021)

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TPHCM (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TPHCM (1);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh (2);
- Công an huyện Bình Chánh (1);
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an TPHCM (1);
- Sở tư pháp TPHCM (1);
- Bị cáo (1);
- Đương sự (6);
- Lưu hs (1);
- Lưu VT (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thường Đông

